

PHỤ LỤC IV
MẪU DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG CHÂU SA ĐÉC
2. Địa chỉ: 153 đường Nguyễn Sinh Sắc, Phường 2, Thành phố Sa Đéc, Tỉnh Đồng Tháp
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 07:00 đến 17:00 (từ thứ 2 đến chủ nhật)
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
I Ban Giám Đốc					
1	Hà Kim Huệ	000264/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Giám Đốc - Bác sĩ điều trị nội)
2	Phạm Thị Mùa Xuân	0004135/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ - Sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (Giám đốc Chuyên môn)
3	Phan Vũ Trường	001144/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Phụ sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Phó Giám Đốc)
II Khoa khám bệnh					
1	Võ Thanh Hoài	004142/KG-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng khoa Khoa khám bệnh-Bác sĩ Điều trị Phòng cấp cứu – lưu bệnh
2	Lê Cao Nhân	000989/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa;Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh) (Bác sĩ hợp tác)
3	Lê Chí Công	000665/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Sản phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh) (Bác sĩ hợp tác)
4	Nguyễn Thành Vinh	002517/HAUG-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
5	Trần Hồng Nhan	0001643/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh
6	Mai Anh Đào	005841/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh
7	Võ Hoàng Danh	003777/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS CKI Ngoại Nhi (Bác sĩ hợp tác)
8	Nguyễn Đức Vinh	004304/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS CKI Nhi (Bác sĩ hợp tác)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
9	Bùi Thị Mai Tâm	0001686/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS CKI Nhi (Bác sĩ hợp tác)
10	Võ Lê Thúy Uyên	005060/TG-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS Nhi (Bác sĩ hợp tác)
11	Phạm Ngọc Thắm	0001803/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS CKI Nhi (Bác sĩ hợp tác)
12	Trần Minh Điền	002369/HAUG-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
13	Nguyễn Hữu Minh	000319/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh
14	Trương Nhật Nguyên	005595/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	07:00 - 07:00 hôm sau	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
15	Hứa Thành Nhân	0026072/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ThS BS (Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh) (Bác sĩ hợp tác)
16	Nguyễn Minh Đức	035460/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
17	Võ Thị Thùy An	004370/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tim mạch, nội tiết, khớp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Nội khoa) (Bác sĩ hợp tác)
18	Mai Phương Thảo	006858/KG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS Nội tổng quát
19	Chau Keo	0005250/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội, Tai mũi họng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh
20	Hồ Mạnh Phương	001604/AG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai-Mũi-Họng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS Tai mũi họng (Bác sĩ hợp tác)
21	Thị Mỹ Duyên	004081/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh khoa Tai mũi họng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh) (Bác sĩ hợp tác)
22	Phan Trần Nguyệt Hạnh	004643/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh
23	Thái Xuân Đào	0015320/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh)
24	Lê Minh Phương	5474/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
25	Trần Hạnh Nhân	004827/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phòng cấp cứu - lưu bệnh)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
26	Võ Thị Ngọc Liễu	0003865/ĐT- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh phòng khám Sản
27	Đỗ Thị Thức	000757/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản-sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Nữ hộ sinh Trưởng- Hộ sinh phòng khám Phụ
28	Nguyễn Thị Diệu	001155/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD trung học (Điều dưỡng phòng khám Nội)
29	Phạm Ngọc Huyền	006057/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BHYT - BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh phòng khám Sản
30	Dương Trung Nhị	005616/CT- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BHYT - BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng phòng khám Nhi)
31	Trần Phương Thảo	0004095/ĐT- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD trung học (ĐD Khoa khám bệnh)
32	Nguyễn Văn Vi	005620/CT-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD Khoa khám bệnh)
33	Trần Thị Kim Thi	6478/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD Khoa khám bệnh)
34	Trần Thị Bình Nguyên	5631/ĐT-CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ Y học dự phòng, Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Y sĩ
35	Trần Lê Đức Duy	6470/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng phòng cấp cứu - lưu bệnh)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
36	Trần Thị Hồng Thắm	6502/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng phòng cấp cứu - lưu bệnh)
37	Trần Thị Thanh Thảo	006258/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng qui định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD chăm sóc
38	Đoàn Thị Kim Xuân	000202/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và Sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh phòng cấp cứu - lưu bệnh
39	Võ Thị Yến Thu	6556/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh phòng cấp cứu - lưu bệnh
III Khoa Phụ sản - Nhi					
1	Phan Vũ Trường	001144/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Phụ sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Trưởng khoa Khoa Phụ sản - Nhi)
2	Đỗ Anh Quang	5471/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Nhi khoa (Phó Trưởng khoa Khoa Phụ sản - Nhi)
3	Trần Thế Hùng	004078/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Phụ sản) (Bác sĩ hợp tác)
4	Trần Nhật Phụng	000541/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (Bác sĩ Điều trị Phụ sản) (Bác sĩ hợp tác)
5	Nguyễn Văn Tuấn	004720/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản (Bác sĩ hợp tác)
6	Võ Thị Thu Nguyệt	000005/ĐT-CCHN	Ngoại sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Sản phụ khoa
7	Lê Thị Thu Vân	004392/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ThS BS (Bác sĩ Điều trị Phụ sản) (Bác sĩ hợp tác)
8	Phạm Thị Mùa Xuân	0004135/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ - Sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (Bác sĩ điều trị phòng sanh)
9	Nguyễn Văn Sử	004220/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản
10	Lê Thị Mỹ Đạt	000692/VL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (Bác sĩ Điều trị Phụ sản)
11	Võ Đông Hải	003486/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản (Bác sĩ hợp tác)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
12	Phan Minh Tài	000184/BL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ Khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản (Bác sĩ hợp tác)
13	Nguyễn Tài Vô	005852/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản (Bác sĩ hợp tác)
14	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	07573/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản hoặc Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Phụ sản (Bác sĩ hợp tác)
15	Trần Văn Giang	003942/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Nhi khoa) (Bác sĩ hợp tác)
16	Nguyễn Võ Trúc Giang	004381/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
17	Nguyễn Thị Thúy Hồng	001070/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Nhi khoa) (Bác sĩ hợp tác)
18	Nguyễn Thị Mai Phương	004642/CT - CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
19	Tô Thị Mai Phương	0001633/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ThS BS (Bác sĩ Điều trị Nhi khoa) (Bác sĩ hợp tác)
20	Lê Thị Bé	004297/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
21	Đỗ Tuấn Vũ	005855/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
22	Trương Hoàng Phúc	004946/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ điều trị Nhi khoa
23	Lê Minh Toàn	006420/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
24	La Nguyễn Thành Tài	0003611/VL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ điều trị Nhi khoa (Bác sĩ hợp tác)
25	Nguyễn Ngọc Bích	000628/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản - sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
26	Lâm Thúy An	000309/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và Sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
27	Trần Thị Khánh Ly	000065/CT-CCHN	Thực hiện những kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và Sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Nữ hộ sinh trưởng- Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
28	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	006065/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của hộ sinh qui định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
29	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	6842/ĐT- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
30	Trần Thị Mỹ Duyên	005051/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
31	Nguyễn Thị Hồng Nhung	005052/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh
32	Đỗ Thị Diệu	0019965/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
33	Nguyễn Thị Việt Hương	0019066/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
34	Lê Thị Phụng	006155/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
35	Nguyễn Thị Hiền	5861/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân ĐD (ĐD chăm sóc)
36	Trần Nguyễn Minh Anh	6454/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
37	Nguyễn Phạm Trúc Giang	5806/ĐT- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung học (ĐD chăm sóc)
38	Trần Thị Hồng Hạnh	005708/CT- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT - BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)
39	Nguyễn Thị Thanh Ngân	005621/CT- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)
40	Trương Thị Minh Thảo	005725/ CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)
41	Nguyễn Thị Thu Trang	005814/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT - BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân ĐD (ĐD chăm sóc)
42	Phan Thị Hồng Nhung	5719/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
43	Bùi Thị Kim Nguyên	0020098/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh (Hộ sinh hợp tác)
44	Doãn Thị Minh Nguyệt	0019009/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh (Hộ sinh hợp tác)
45	Lê Thị Ngọc Mai	004913/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc và phòng sanh

513
 CP
 MA
 HAU-
 HOA
 IAU
 TH

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
46	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	5640/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung cấp (ĐD chăm sóc)
IV Khoa Nội - Da liễu					
1	Hà Kim Huệ	000264/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Giám Đốc - Bác sĩ điều trị nội
2	Huỳnh Ngọc Nguyên Khánh	004259/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa Nội - Da liễu
3	Thạch Huỳnh Kỳ	001475/ST-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa	16:30 - 07:00	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Nội khoa) (Bác sĩ hợp tác)
4	Nguyễn Trọng Nguyên	5407/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa thông thường, không làm các thủ thuật chuyên khoa	16:30 - 07:00	Bác sĩ Điều trị Nội khoa (Bác sĩ hợp tác)
5	Trần Tuấn Đức	035615/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng	16:30 - 07:00	Bác sĩ Điều trị Nội khoa (Bác sĩ hợp tác)
6	Nguyễn Khánh Duy	002917/HAUG-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	16:30 - 07:00	Bác sĩ Điều trị Nội khoa (Bác sĩ hợp tác)
7	Huỳnh Minh Trang	5473/ĐT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa	16:30 - 07:00	BS Nội tổng quát (Bác sĩ hợp tác)
8	Thái Hiền	0021995/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị Khoa khám bệnh (Bác sĩ hợp tác)
9	Nguyễn Việt Nam	000032/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Da Liễu - Y học Gia đình	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKII (BS Điều trị Da liễu) (Bác sĩ hợp tác)
10	Huỳnh Thanh Thủy	005506/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Đại học (ĐD trưởng)
11	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	6419/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)
12	Trần Thị Thanh Thảo	006258/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (ĐD chăm sóc)
V Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức					
1	Đặng Hoàng Minh	000519/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Trưởng khoa Khoa Ngoại - Gây mê hồi sức)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
2	Đàm Xuân Tùng	003456/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị
3	Đỗ Đức Trí Nhân	004071/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	07:00 - 07:00 hôm sau	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị) (Bác sĩ hợp tác)
4	Đỗ Công Huyền	00499/CM-CCHN	Khám chữa bệnh Ngoại khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ Điều trị
5	Nguyễn Phước Hậu	120822/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa, chuyên khoa Gây mê hồi sức	07:00 - 07:00 hôm sau	Bác sĩ GMHS (Bác sĩ hợp tác)
6	Nguyễn Minh Thành	006134/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh gây mê hồi sức	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bác sĩ GMHS
7	Lê Tông Bá	001425/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa - Ngoại tổng quát	07:00 - 07:00 hôm sau	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị Ngoại khoa) (Bác sĩ hợp tác)
8	Lưu Điền	001201/CT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07:00 - 07:00 hôm sau	ThS BS (Bác sĩ Điều trị Ngoại khoa) (Bác sĩ hợp tác)
9	Nguyễn Hà Đăng Khoa	005008/CT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07:00 - 07:00 hôm sau	Bác sĩ Điều trị Ngoại khoa (Bác sĩ hợp tác)
10	Nguyễn Thanh Phương	003476/CT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Điều trị TMH)
11	Lê Võ Kim Phụng	0017239/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng chăm sóc)
12	Néang Sóc Bone	0005574/AG- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng chăm sóc)
13	Phan Thị Thanh Thùy	0004349/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng phụ mổ)
14	Hồ Công Toàn	0004180/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng trưởng
15	Phạm Văn Xí Được	005295/ĐT- CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định Thông tư số 10/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung cấp (Điều dưỡng phụ mổ)

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
16	Nguyễn Trí Trọng	6465/ĐT- CCHN	Thực hiện sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định Thông tư số 10/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 27/5/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Bác sĩ, Bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung cấp (Điều dưỡng phụ mổ)
17	Đỗ Đức Mạnh	5702/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng phụ mổ)
18	Lê Thị Ngọc Anh	000029/ĐT- CCHN	Nữ hộ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
19	Trần Thị Kim Nga	5549/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng dụng cụ)
20	Võ Đặng Thành Cao	6469/ĐT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật y	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Cao đẳng (Điều dưỡng dụng cụ)
21	Huỳnh Minh Tới	0004353/ĐT- CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 20/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung cấp (ĐD dụng cụ)
22	Trần Thị Ước Mơ	000314/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và Sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
23	Kiều Bích Liên	000201/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn thông thường thuộc chuyên khoa Phụ sản và Sơ sinh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hộ sinh chăm sóc
VI Khoa Cận lâm sàng					
1	Nguyễn Vũ Thuận	001927/ST-CCHN	Khám, chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Trưởng khoa Khoa Cận lâm sàng)
2	Trần Thanh Truyền	004387/BYT-CCHN	Chuyên khoa Siêu âm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ siêu âm) (Bác sĩ hợp tác)
3	Ngô Hoàng Minh Phương	005859/CT-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS CĐHA

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
4	Phạm Bình Long	000184/TV-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	BS.CKI (Bác sĩ Khoa Cận lâm sàng) (Bác sĩ hợp tác)
5	Đỗ Minh Trí	004074/CT-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về hình ảnh y học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	KTV hình ảnh y học (Nhân viên phòng X quang)
6	Bùi Chí Paul	6131/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	KTV hình ảnh y học (Nhân viên chịu trách nhiệm về an toàn bức xạ)
7	Lê Thị Thanh Thùy	005883/CT-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT - BNV ngày 07/10/2015	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	ĐD Trung học (Nhân viên khoa Cận lâm sàng)
8	Phan Thị Cẩm Giang	041745/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân Xét nghiệm
9	Lê Quỳnh Nhi	07753/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân Xét nghiệm
10	Trần Minh Tài	005590/CT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	KTV Xét nghiệm (Nhân viên xét nghiệm)
11	Nguyễn Huyền Trân	005991/CT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng Xét nghiệm
12	Trần Phan Đình Thi	7162/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân Xét nghiệm
13	Nguyễn Phú Thành	7108/ĐT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Cử nhân Xét nghiệm
VII Khoa Dược					
1	Trang Hồng Ngân	1049/ĐT-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Cơ sở bán lẻ thuốc	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dược sĩ Đại học (Trưởng khoa Khoa Dược)
2	Phan Ngọc Tới	2111/ĐT-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Cơ sở bán lẻ thuốc	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dược sĩ Đại học
3	Ngô Diễm Tân	1647/CCHN-D-SYT-CM	Mua và bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và danh mục thuốc không kê đơn, trừ vắc xin	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dược sĩ Trung học
4	Nguyễn Thị Trúc Phương	994/CCHN-D-SYT-ĐT	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dược sĩ cao đẳng

5. Danh sách đăng ký người làm việc

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc
I	Ban Giám Đốc			
1	Nguyễn Thành Lê	Cử nhân quản trị kinh doanh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Giám đốc Chi nhánh
II	Phòng Kế hoạch tổng hợp – Quản lý chất lượng - Chăm sóc khách hàng Marketing			
1	Võ Thị Thu Nguyệt	Ngoại sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng
2	Đỗ Anh Quang	Khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Phó phòng
3	Phạm Thị Diễm Phương	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp
4	Néang Sóc Bone	Điều dưỡng Cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp
5	Lê Đỗ Minh Nhật	Cử nhân Hệ thống thông tin quản lý	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp
6	Hứa Thị Thanh Thảo	Dược sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp
7	Trần Ngọc Vân Hà	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp
8	Võ Thị Diễm Ngọc	Dược sĩ cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp (QLCL)
9	Võ Thị Bảo Ái	Dược sĩ đại học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp (QLCL)
10	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	Dược sĩ đại học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp (QLCL)
11	Trần Tấn Đức	Cử nhân Khoa học máy tính	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp (IT)
12	Dương Tấn Kiệt	Kỹ sư truyền thông và mạng máy tính	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kế hoạch tổng hợp (IT)
13	Phạm Thị Hòa	Bác sĩ Y học dự phòng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng tổ Dinh dưỡng-tiết chế
14	Trần Nguyễn Minh Anh	Điều dưỡng Cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng trưởng tổ
15	Khai Thị Hằng	Hành chánh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế
16	Nguyễn Thị Hoàng Trinh	Phục vụ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế

17	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	Phục vụ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế
18	Nguyễn Thị Ngọc Nhung	Phụ bếp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế
19	Lê Thị Phương Thanh	Phụ bếp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế
20	Nguyễn Mạnh Phong	Bếp chính	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Dinh dưỡng-tiết chế
21	Lê Thị Anh Phương	Bác sĩ Y học dự phòng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn
22	Lê Thị Mỹ Hạnh	12/12	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kiểm soát nhiễm khuẩn
23	Trương Phước Hưng	Dược sĩ trung học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kiểm soát nhiễm khuẩn
24	Lý Yến Mai	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kiểm soát nhiễm khuẩn
25	Lê Kim Ngân	Cử nhân chính trị	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Kiểm soát nhiễm khuẩn
26	Trần Trung Hiếu	ĐD Cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng trưởng tổ
27	Nguyễn Thị Quyên		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
28	Nguyễn Thị Yến Ly		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
29	Trần Minh Hường		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
30	Nguyễn Văn Tòng		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
31	Phan Văn Sáu		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
32	Đỗ Thị Diễm		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
33	Nguyễn Thị Nga		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
34	Lê Ánh Loan		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
35	Võ Thị Bích Loan		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
36	Lê Thị Ngọc Phước		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch

37	Đoàn Thị Thúy Vân	Cao đẳng kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bộ phận làm sạch
III	Chăm sóc khách hàng Marketing			
1	Trần Cát Vy	Dược sĩ cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng
2	Lê Mộng Thùy Linh	Cử nhân quản trị kinh doanh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
3	Trần Mỹ Như	Cử nhân quản trị kinh doanh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
4	Trần Thị Hồng Thắm	Cử nhân thông tin học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
5	Nguyễn Thị Tuyết Minh	Dược sĩ trung học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
6	Mai Thị Thúy An	Cao đẳng Nuôi trồng thủy sản	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
7	Trần Thị Minh Thu	12/12	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
8	Thạch Thiên Thanh	Cao đẳng Sư phạm giáo dục mầm non	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
9	Nguyễn Thị Thùy Dung	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
10	Nguyễn Thị Thùy Dung	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
11	Thạch Lê Kim Hà	Dược sĩ trung học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
12	Huỳnh Thủy Hân	12/12	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
13	Nguyễn Đăng Khoa	Tài xế	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
14	Lê Nguyễn Đình Lam	Tài xế	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
15	Hà Thị Ngọc Huyền	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
16	Trương Thị Kim Thanh	Cử nhân xét nghiệm	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
17	Hồ Trần Hoàng Huy	Đại học Quản lý công nghiệp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
18	Nguyễn Thị Phước Nguyên	Cử nhân kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
19	Huỳnh Cẩm Nguyên	Cử nhân ngôn ngữ pháp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT

20	Đỗ Thị Bảo Trăm	Cử nhân kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
21	Trần Minh Tân Em		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	CSKH-MKT
22	Trần Thanh Bảo		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Đội An Ninh
23	Võ Hồng Dân		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Đội An Ninh
24	Nguyễn Thanh Hải		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Đội An Ninh
25	Trần Trọng Thoại		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Đội An Ninh
26	Nguyễn Hoàng Thắng		07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Đội An Ninh
IV Phòng điều dưỡng				
1	Võ Phi Hiếu	Cử nhân Điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng
2	Trần Thị Bình Nguyên	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng phó
3	Hồ Công Toàn	Điều dưỡng trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng phó
4	Võ Thị Ngọc Liễu	Hộ sinh trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Điều dưỡng phó
V Phòng tài chính kế toán				
1	Phạm Thị Lan Hương	Cử nhân Kinh tế	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng
2	Nguyễn Thị Thúy Linh	Cử nhân Kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Tài chính Kế toán
3	Tô Mỹ Ngọc	Cử nhân Kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Tài chính Kế toán
4	Võ Mỹ Như	Cử nhân Kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Tài chính Kế toán
5	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Cao đẳng nghề Kế toán doanh nghiệp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Tài chính Kế toán
6	Phạm Thị Nở	Cao đẳng kế toán	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Tài chính Kế toán
VI Phòng Hành chính nhân sự - Vật tư thiết bị				
1	Nguyễn Thành Lê	Cử nhân quản trị kinh doanh	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Trưởng phòng
2	Nguyễn Thị Thúy Ái	Kỹ sư Quản lý Tài nguyên & Môi trường	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hành chánh nhân sự

30
P. G. M. A. I. A. U. - KH. H. A. U. C. G. T.

3	Phan Thị Kim Vàng	Cử nhân Luật	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hành chánh nhân sự
4	Phan Thị Thu Thúy	Sư phạm vật lý	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hành chánh nhân sự
5	Nguyễn Đức Thắng	Điện tử công nghiệp trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bảo trì
6	Võ Hồng Dân	Cao đẳng công nghệ ô tô	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bảo trì
7	Trần Ngọc Dur	Cao đẳng nghề cơ điện xây dựng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Bảo trì
VII Khoa Khám Bệnh				
1	Trương Kim Thi	Điều dưỡng Cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
2	Đoàn Nguyễn Diễm Tiên	Bác sĩ Đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
VIII Khoa Phụ sản - Nhi khoa				
1	Nguyễn Hà Nhã Châu	Điều dưỡng trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
2	Nguyễn Thị Khiết Anh	Cử nhân Điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
3	Võ Thủy Tiên	Điều dưỡng trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
4	Lê Thị Kim Xuyên	Cử nhân Điều dưỡng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
5	Nguyễn Hữu Tiền	Bác sĩ Đa khoa	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
IX Khoa Nội - Đa liễu				
1	Phạm Hồng Hạnh	Điều dưỡng Cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	
X Khoa Cận lâm sàng				
1	Phạm Ngọc Tường Oanh	Y sĩ	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Hành chính siêu âm
2	Võ Trọng Hiếu	Kỹ thuật viên Hình ảnh y học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Nhân viên khoa Cận lâm sàng
XI Khoa Dược				
1	Phạm Thị Thanh Thảo	Dược sĩ đại học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược
2	Nguyễn Thị Trúc Phương	Dược sĩ cao đẳng	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược
3	Đặng Thanh Thúy An	Dược sĩ Trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược

4	Đặng Thị Thu Hồng	Dược sĩ đại học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược
5	Nguyễn Thúy Nga	Dược sĩ đại học	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược
6	Nguyễn Trung Kiên	Dược sĩ Trung cấp	07:00 - 11:30 13:00 - 16:30	Khoa Dược

LẬP BẢNG

nhah

CN. Lê Đỗ Minh Nhật

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thành Lê

